

Số: 2080/ĐA-SKHHCN

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 11 năm 2023

ĐỀ ÁN

Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Khoa học và Công nghệ

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Vị trí

Sở Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Sở KH&CN) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, bao gồm: hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Sở theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Được quy định tại Điều 2 Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; và đã được cụ thể hóa tại Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động

- Sở KH&CN có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Sở hiện nay: Có 05 tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ và 02 đơn vị sự nghiệp gồm:

+ Văn phòng Sở;

- + Thanh tra Sở;
- + Phòng Quản lý Khoa học;
- + Phòng Quản lý Chuyên ngành;
- + Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Chi cục TĐC).
- * *Các đơn vị sự nghiệp công lập:*
 - + Đơn vị trực thuộc Sở KH&CN: Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ (Trung tâm TT&UD KH&CN).
 - + Đơn vị trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Trung tâm KTTĐC).
 - Về chức năng nhiệm vụ của các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở
 - + Văn phòng Sở: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở tổng hợp, xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Sở; Tổng hợp kế hoạch, tài chính, đầu tư phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật; Tổ chức thực hiện công tác pháp chế của Sở theo quy định của pháp luật; Thực hiện công tác tổ chức cán bộ, hành chính, văn thư, lưu trữ, quản trị đối với các hoạt động của Sở.
 - + Thanh tra Sở: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở tiến hành thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật; Thanh tra sở chịu sự chỉ đạo, điều hành của Giám đốc Sở; Chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra và hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra tỉnh, về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ.
 - + Phòng Quản lý Khoa học: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác nghiên cứu khoa học, phát triển nguồn lực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác quản lý về khoa học và công nghệ ở các sở, ngành, cấp huyện theo quy định của pháp luật.
 - + Phòng Quản lý Chuyên ngành: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý về công nghệ và đổi mới sáng tạo, thị trường công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh; Quản lý về sở hữu trí tuệ, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ, an toàn bức xạ và hạt nhân.
 - + Chi cục TĐC: tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước và quản lý các dịch vụ công về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương. Chi cục TĐC có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở KH&CN, đồng

thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

- Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn về xác định cơ cấu ngạch công chức;

- Thông tư số 16/2023/TT-BKHCN ngày 09/8/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ;

- Thông tư số 01/2023/TT-TTCP ngày 01/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành thanh tra;

- Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

- Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/10/2023 của HĐND tỉnh về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Khánh Hòa năm 2023

- Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Khánh Hòa năm 2023

- Quyết định số 605/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của tỉnh Khánh Hòa năm 2022.

- Công văn số 11153/UBND-TH ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng đề án và phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.

III. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý: 12 vị trí

- Giám đốc Sở.
- Phó Giám đốc Sở.
- Chánh Văn phòng.
- Chánh Thanh tra.
- Trưởng phòng thuộc Sở.
- Chi cục Trưởng
- Phó Chánh Văn phòng.
- Phó Chánh Thanh tra.
- Phó Trưởng phòng thuộc Sở.
- Phó Chi cục Trưởng.
- Trưởng phòng thuộc Chi cục.
- Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục.

2. Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành: 10 vị trí

- Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo).

- Chuyên viên về quản lý hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ và chuyển giao công nghệ.

- Chuyên viên phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (bao gồm cả phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ).

- Chuyên viên quản lý hoạt động năng lượng nguyên tử.
- Chuyên viên quản lý về hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân.
- Chuyên viên về sở hữu trí tuệ.
- Chuyên viên về quản lý hoạt động tiêu chuẩn hóa.
- Chuyên viên về quản lý hoạt động đo lường.
- Chuyên viên về quản lý đánh giá hợp chuẩn, hợp quy.
- Kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

3. Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 10 vị trí

- Thanh tra viên về Công tác thanh tra.
- Thanh tra viên về Tiếp công dân và xử lý đơn thư.
- Thanh tra viên về Giải quyết khiếu nại tố cáo.
- Thanh tra viên về Phòng chống tham nhũng, tiêu cực.
- Chuyên viên về Tổng hợp.
- Chuyên viên về Hành chính - văn phòng.
- Chuyên viên Thủ quỹ
- Văn thư viên.
- Kế toán trưởng.
- Kế toán viên.

4. Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ: 3 vị trí (hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP)

- Nhân viên Bảo vệ.
- Nhân viên Phục vụ.
- Nhân viên Lái xe

IV. CƠ CẤU BIÊN CHẾ

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/10/2023 của HĐND tỉnh về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Khánh Hòa năm 2023; và Quyết định số 2690/QĐ-UDND ngày 09/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Khánh Hòa năm 2023: Số biên chế được giao 32.

Và số được giao năm 2022: 04 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Sở dự kiến cơ cấu biên chế cụ thể:

STT	Vị trí việc làm	Biên chế và LDHD theo ND 111	Ngạch công chức tối thiểu
(1)	(2)	(3)	(4)

I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	<u>12</u>	
1	Giám đốc	1	Chuyên viên chính
2	Phó Giám đốc	2	Chuyên viên chính
3	Chánh Văn phòng	1	Chuyên viên
4	Trưởng phòng thuộc Sở	2	Chuyên viên
5	Chánh Thanh tra	1	Thanh tra viên hoặc tương đương
6	Phó Chánh Văn phòng	1	Chuyên viên
7	Phó Trưởng phòng thuộc Sở	0	Chuyên viên
8	Phó Chánh Thanh tra	0	Chuyên viên
9	Chi cục Trưởng	1	Chuyên viên
10	Phó Chi cục Trưởng	1	Chuyên viên
11	Trưởng phòng thuộc Chi cục	0	Chuyên viên
12	Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục	2	Chuyên viên
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành	<u>14</u>	
1	<i>Phòng Quản lý Khoa học</i>	<i>4</i>	
1.1	Chuyên viên về Quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	4	Chuyên viên
2	<i>Phòng Quản lý Chuyên ngành</i>	<i>4</i>	
2.1	Chuyên viên về Quản lý hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ và chuyển giao công nghệ.	1	Chuyên viên
2.2	Chuyên viên về Phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	1	Chuyên viên
2.3	Chuyên viên về Quản lý hoạt động năng lượng nguyên tử	1	Chuyên viên

2.4	Chuyên viên về Quản lý về hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân.		
2.5	Chuyên viên về Sở hữu trí tuệ	1	Chuyên viên
3	Chi cục TĐC	6	
3.1	Chuyên viên về Quản lý hoạt động tiêu chuẩn hóa	1	Chuyên viên
3.2	Chuyên viên về Quản lý hoạt động đo lường	2	Chuyên viên
3.3	Chuyên viên về Quản lý đánh giá hợp chuẩn, hợp quy	2	Chuyên viên
3.4	Kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa	1	Kiểm soát viên hoặc tương đương
III	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung	6	
1	Văn phòng Sở	3	
1.1	Chuyên viên về Tổng hợp		
1.2	Chuyên viên về Hành chính - văn phòng	1	Chuyên viên
1.3	Chuyên viên Thủ quỹ		
1.4	Văn thư viên	1	Văn thư viên
1.5	Kế toán trưởng	1	Kế toán viên
1.6	Kế toán viên	0	Kế toán viên
2	Thanh tra Sở	1	
2.1	Thanh tra viên về Công tác thanh tra		
2.2	Thanh tra viên về Tiếp công dân và xử lý đơn thư		
2.3	Thanh tra viên về Giải quyết khiếu nại tố cáo	1	Thanh tra viên
2.4	Thanh tra viên về Phòng chống tham nhũng, tiêu cực		
3	Chi cục TĐC	2	

3.1	Văn thư viên	1	Văn thư viên
3.2	Kế toán trưởng	1	Kế toán viên
IV	Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ	4	Nhân viên (Hợp đồng theo Nghị định 111)
1	Nhân viên Bảo vệ	1	
2	Nhân viên Phục vụ	2	
3	Nhân viên Lái xe	1	
	Tổng cộng:	<u>36</u>	32 biên chế và 4 Hợp đồng theo Nghị định 111

V. XÁC ĐỊNH CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn về xác định cơ cấu ngạch công chức, Sở KH&CN xác định cơ cấu ngạch công chức như sau:

1. Theo cơ cấu lãnh đạo, quản lý:

- Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 12/32, chiếm tỷ lệ 37,5%.
- Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 20/32, chiếm tỷ lệ 65,5%.

2. Theo ngạch:

- Công chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương: 03/32, chiếm tỷ lệ 9,375%;
- Công chức giữ ngạch chuyên viên: 21/32, chiếm tỷ lệ 65,625% tổng số CBCC;
- Công chức giữ ngạch thanh tra viên: 02/32, chiếm tỷ lệ 6,25% tổng số CBCC;
- Công chức giữ ngạch kế toán viên: 03/32, chiếm tỷ lệ 9,375%;
- Công chức giữ ngạch văn thư viên: 02/32, chiếm tỷ lệ 6,25%;
- Công chức giữ ngạch Kiểm soát viên và tương đương: 01/32, chiếm tỷ lệ 3,125%.

VI. BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC VÀ KHUNG NĂNG LỰC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

- Phụ lục I: Danh mục vị trí việc làm.
- Phụ lục II: Đề xuất ngạch công chức theo vị trí việc làm.
- Phụ lục III: Số lượng, cơ cấu ngạch công chức.

- Phụ lục IV: bảng mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý.

- Phụ lục V: bảng mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ.

- Phụ lục VI: bảng mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung.

- Phụ lục VII: bảng mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ.

- Phụ lục VIII: Khung cấp độ xác định yêu cầu về năng lực đối với vị trí việc làm công chức chuyên ngành khoa học và công nghệ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (VBĐT);
- UBND tỉnh (b/c, VBĐT);
- Lưu: VT, VP, TC.

GIÁM ĐỐC

Lê Vinh Liên Trang